29/12/2011

PHẠM DUY NGHĨA

# VỤ ÁN BÀ BA SƯƠNG

*Thông tin tóm lược từ báo chí trong nước, chỉ phục vụ mục đích nghiên cứu*

Ngày 29 tháng 12 năm 2011

**Các câu hỏi dự kiến thảo luận:** (i) Tóm tắt vụ án từ các góc nhìn của HĐXX, cơ quan điều tra, luật sư bào chữa, bị cáo và người bị hại-nếu có, (ii) Quyền tự do của doanh nghiệp và quyền lập quỹ, (iii) Tội danh lập quỹ trái phép và tự do kinh doanh, (iii) Vai trò của báo chí, của Mặt trận Tổ Quốc trong vụ án, (iii) Vai trò của tổ chức Đảng ở Cần Thơ trong chỉ đạo vụ án, (iv) Dự án thu hồi đất của Nông trường Sông Hậu, nguồn gốc đất đai, số phận 3000 nông trường viên, (v) Quy trình kháng nghị và xem xét giám đốc thẩm.

## Khởi tố bị can

TN, 10/09/2008: Chiều 09/09/2008, đại tá Lê Việt Hùng - Phó giám đốc, Thủ trưởng cơ quan CSĐT Công an TP Cần Thơ cho biết đã ra quyết định khởi tố bị can đối với bà Trần Ngọc Sương (nguyên Giám đốc Nông trường Sông Hậu-NTSH) về tội "lập quỹ trái phép"; đồng thời thực hiện lệnh khám xét nhà riêng của bà Sương tại 17 Điện Biên Phủ, Q.3, TP.HCM. Theo cơ quan điều tra, trong thời gian giữ chức Giám đốc Nông trường Sông Hậu, bà Sương có nhiều sai phạm trong quản lý kinh tế, trong đó lập quỹ trái phép 9,2 tỉ đồng.

Trước khi bà Sương bị khởi tố, vào ngày 27.6.2008, Cơ quan CSĐT Công an TP Cần Thơ đã tiến hành khởi tố bắt giam 3 cán bộ của NTSH là Trương Hồng Nhung (Phó giám đốc), Đặng Thế Quốc Hưng (Kế toán trưởng) và Nguyễn Văn Sơn (Thủ quỹ) để làm rõ hành vi "lập quỹ trái phép". Trong quá trình điều tra, 3 cán bộ trên đã thừa nhận sai phạm và khai báo trong sai phạm này có vai trò chỉ đạo của bà Sương. Qua chứng cứ thu thập được, cơ quan điều tra đã xác định từ tháng 01/2001 đến tháng 12./2007 (thời gian bà Sương làm Giám đốc NTSH), tổng số tiền lập quỹ trái phép tại NTSH 9,2 tỉ đồng. Ban Giám đốc NTSH đã chỉ đạo bộ phận kế toán, thủ quỹ chi xài hết số tiền này. Trong đó, chi cho một số cán bộ của nông trường sử dụng vào các khoản như: mua nhà, đất, mua cổ phần, quà sinh nhật, chi phí đi công tác không thanh toán được… trên 3 tỉ đồng; chi biếu tặng cá nhân, các cơ quan, ban ngành, chi cho đoàn kiểm toán, đám tiệc, để tiếp khách… trên 5 tỉ đồng. Riêng cá nhân bà Sương,

Tình huống này do Phạm Duy Nghĩa giảng viên Chương trình Giảng dạy Kinh tế Fulbright biên soạn. Các nghiên cứu tình huống của Chương trình Giảng dạy Fulbright được sử dụng làm tài liệu cho thảo luận trên lớp học, chứ không phải để đưa ra khuyến nghị chính sách.

Bản quyền © 2011 Chương trình Giảng dạy Kinh tế Fulbright

trong số 7 cán bộ công nhân viên nông trường thì có 4 người nhận đã ứng "giùm" số tiền trên 1 tỉ đồng để bà Sương đi công tác nước ngoài. Do việc ứng tiền không có chứng từ thanh toán nên bị treo nợ nhiều năm, đến ngày 31.12.2004, bà Sương chỉ đạo bộ phận kế toán lập thủ tục ký duyệt, xóa nợ, hạch toán vào chi phí kinh doanh. Kết quả giám định tài chính việc chi nguồn quỹ trái phép hơn 9 tỉ đồng nêu trên cho thấy ngân sách bị thiệt hại 5,3 tỉ đồng.

Ngoài số tiền trên, Cơ quan điều tra còn phát hiện việc bà Sương đã chỉ đạo xuất quỹ tiền mặt của nông trường hơn 9 tỉ đồng khác để mua 32 thửa đất, 1 căn nhà với tổng diện tích trên 203.000m2, giao cho người nhà và 7 cá nhân ở NTSH đứng tên chủ sở hữu. Trong số tiền này, bà Sương hưởng 243 triệu đồng (năm 2003) để mua căn nhà số 22 Đinh Tiên Hoàng, P.Thới Bình, Q.Ninh Kiều, TP Cần Thơ và 337 triệu đồng mua căn nhà số 17 Điện Biên Phủ, Q.Bình Thạnh, TP.HCM để bà Sương và con nuôi ở.

Điều đáng nói là trong các hồ sơ chứng từ thu giữ tại nhà riêng của một số cán bộ khi NTSH bị thanh tra, cơ quan điều tra phát hiện nhiều phiếu chi từ các nguồn tiền trên như: chi mua 16 lượng vàng 24K để mừng sinh nhật và chúc tết bà Trần Ngọc Sương (từ năm 2000 đến năm 2006); ông Trần Ngọc Hoằng (nguyên Giám đốc NTSH, cha bà Sương, đã chết từ tháng 07/2000, nhưng bà Sương vẫn tiếp tục chỉ đạo cho bộ phận kế toán lập chứng từ chi trả lương kiêm nhiệm và trợ cấp lương cho ông Hoằng hằng tháng, từ tháng 7.2000 đến tháng 12.2007, với số tiền trên 250 triệu đồng (bà Sương trực tiếp ký nhận)… Trong 2 năm 1997-1999, bà Sương cũng đã chỉ đạo thủ quỹ xuất tiền quỹ trái phép của NTSH để cho nhân viên của nông trường đứng tên 6 lô đất trên 70.000m2 và 1 căn nhà, sau đó bà Sương chỉ đạo bán 4 lô (diện tích 25.000m2) được trên 4 tỉ đồng để ngoài sổ sách, lập quỹ đen, chủ yếu để giám đốc đi nước ngoài, tiếp khách, trả nợ, mua đất… Cơ quan điều tra còn phát hiện bà Sương đã chỉ đạo lấy 14.449m² đất của NTSH chuyển cho bà đứng tên chủ quyền.

## Sơ thẩm

**TN 13/08/2009** : Ngày 11/08/2009, phiên tòa xét xử vụ lập quỹ trái phép tại Nông trường Sông Hậu (NTSH) được tiến hành. Hội đồng xét xử dành thời gian để đại diện VKS giữ quyền công tố tại tòa và các luật sư (LS) tham gia thẩm vấn.

Gây sự chú ý của nhiều người dự khán là phần trả lời của bị cáo Trần Ngọc Sương (nguyên Giám đốc NTSH) về việc thu, chi nguồn quỹ trái phép; trong đó có việc Công đoàn xuất từ nguồn quỹ trái phép trên 246 triệu đồng mua căn nhà số 22 Đinh Tiên Hoàng (P.Thới Bình, Q.Ninh Kiều, TP Cần Thơ) tặng cho bị cáo Sương vào năm 2001, việc bị cáo Sương chỉ đạo cho thuộc cấp sửa chữa chứng từ sổ quỹ tiền mặt năm 1997 và đầu năm 2008 lại chỉ đạo cho thủ quỹ Nguyễn Văn Sơn tiêu hủy sổ theo dõi quỹ tiền mặt trái phép nhằm phi tang chứng cứ, đối phó với cơ quan điều tra khi vụ án bị khởi tố.

Trả lời về những vấn đề trên, bị cáo Sương khai: "Bị cáo không chỉ đạo việc sửa chữa chứng từ, mà chỉ nói đã làm sai rồi thì các em làm sao cho hợp tình, hợp lý". Khi được VKS yêu cầu trình bày rõ việc chỉ đạo cho bị cáo Trương Hồng Nhung (nguyên Phó giám đốc NTSH) và Đặng Thế Quốc Hưng (nguyên Kế toán trưởng NTSH) vào tháng 3.2008 bán lô đất mua từ nguồn quỹ trái phép từ năm 1994 (cho người em cùng cha khác mẹ với bị cáo Sương) với giá 1,2 tỉ đồng, bị cáo Sương lại bị chủ tọa nhắc nhở "trả lời ngắn gọn và tập trung vào câu hỏi".

Cuối buổi chiều, Hội đồng xét xử dành thời gian cho các bị cáo trình bày thêm những vấn đề liên quan đến vụ án, nhưng chỉ có bị cáo Sương xin được trình bày hơn 15 phút và luôn kêu oan. "Tôi luôn vì anh em nông trường, không tư lợi, tư túi cá nhân. Nhưng do các anh em bị truy tố ra tòa hôm nay còn non kém nghiệp vụ, quá thật tình nên đã bị "bắt giò". Nếu khôn khéo, biết vận dụng các thông tư, nghị định thì đâu đến nỗi...", bị cáo Sương nói.

## Phúc thẩm

**TT 20/11/2009:** Sáng 19/11/2009 TAND TP Cần Thơ đã mở phiên xử phúc thẩm vụ án "lập quỹ trái phép tại NTSH".

Ngay sau khi thẩm phán Nguyễn Văn Trinh hoàn tất thủ tục xét xử, luật sư Nguyễn Trường Thành (bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị cáo Trần Ngọc Sương) lập tức làm nóng phiên tòa bằng việc yêu cầu hội đồng xét xử (HĐXX) lưu ý sự thiếu vắng của giám định viên tài chính tại tòa và cần xác định "chính danh" vai trò nguyên đơn dân sự đầy đủ của người đại diện NTSH. Theo luật sư Thành, từ kết quả giám định tài chính mới có việc truy tố tại phiên tòa này và nguyên đơn dân sự phải được xác định rõ ngay từ đầu thì mới hợp pháp.

Tuy nhiên, chủ tọa phiên tòa thay mặt HĐXX đã bác bỏ yêu cầu này của luật sư khi cho là không có tranh chấp mức bồi thường nhưng là tài sản nhà nước nên việc này sẽ giải quyết tại tòa, chỉ đồng ý với luật sư Thành khi cho rằng NTSH phải là nguyên đơn dân sự. "Đề nghị tòa công bố và làm rõ nội dung các quyết định phân công cán bộ tham gia điều tra ngay thời gian ban đầu, vì đó là những quyết định không có nội dung điều tra lập quỹ trái phép tại NTSH" - luật sư Thành nói.

Luật sư Thành cũng suýt bị tòa cảnh cáo khi làm không khí phiên tòa căng thẳng bằng việc công bố đơn của hàng trăm hộ dân là nông trường viên gửi tòa phúc thẩm xin được ở tù thay cho bị cáo Sương.

**Viện Kiểm sát giữ nguyên quan điểm**

Sau phần trả lời thẩm vấn trước tòa của bốn bị cáo có đơn kháng cáo (Trần Ngọc Sương, Trương Hồng Nhung, Đặng Thế Quốc Hưng và Nguyễn Văn Sơn), chủ tọa HĐXX mời công tố viên công khai quan điểm truy tố đối với các bị cáo. Đại diện Viện KSND cho rằng ở cấp sơ thẩm đã truy tố các bị cáo về hành vi "lập quỹ trái phép" là có cơ sở, việc thu nộp 8,28 tỉ đồng vào "quỹ trái phép" và duyệt chi gây thiệt hại 4,476 tỉ đồng cho NTSH.

Riêng chi tiết trách nhiệm dân sự (duyệt chi 400 triệu đồng) của bị cáo Sương nêu trong đơn kháng cáo, đại diện VKS cho rằng có cơ sở nên đề nghị HĐXX lượng hình đối với bị cáo Nhung.

Cũng trong phần tranh luận quan điểm với Viện KSND, luật sư Nguyễn Đăng Trừng (bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị cáo Sương) đề nghị HĐXX quan tâm ba vấn đề: phải có quan điểm lịch sử của quá trình hình thành, phát triển gần 30 năm của NTSH; các khoản tiền thu từ tận dụng đất đai, mặt nước tự nhiên không thể giao khoán để trồng chuối, bạch đàn, trồng ấu, thu hoạch cá ở lung bàu, chất chà hoặc tận thu các phụ phế phẩm trong sản xuất để chăm lo trợ cấp ốm đau, thai sản, ma chay, cưới hỏi, thi đua khen thưởng, hỗ trợ cất nhà ở cho nông trường viên... đó có phải là "quỹ đen" hay

không; việc áp dụng những quy định những năm 1997, 1998 và 1999 để kết tội cho chủ trương của Chính phủ từ những năm cuối 1980 liệu có còn phù hợp?

Tuy nhiên đại diện VKS giữ quyền công tố tại tòa lại cho rằng bản án được căn cứ dựa trên kết luận điều tra và các đối chứng đã cho thấy việc sử dụng các nguồn quỹ vào mục đích trái với quy định của pháp luật. "Nhiều chứng cứ cho thấy các khoản thu này đã không được đưa vào sổ sách tài chính theo quy định" - đại diện VKS nói.

Là luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị cáo Trần Ngọc Sương từ giai đoạn điều tra, luật sư Nguyễn Trường Thành tiếp tục nêu những vi phạm nghiêm trọng của quá trình điều tra vụ án; đặc biệt nhất đối với vụ án "lập quỹ trái phép" mà tòa án đang xét xử thì hồ sơ vụ án hoàn toàn không có các quyết định phân công phó thủ trưởng cơ quan điều tra chỉ đạo điều tra vụ án và không có quyết định phân công cho các điều tra viên nhiệm vụ điều tra vụ án.

Mặt khác, hồ sơ vụ án cũng không có quyết định phân công kiểm sát viên thực hành quyền công tố và kiểm sát điều tra vụ án "lập quỹ trái phép", nên theo luật sư Thành, theo quy định của điều 34, 35, 36 và 37 của Bộ luật tố tụng hình sự thì hoạt động điều tra, truy tố là bất hợp pháp.

Ý kiến này của luật sư cũng bị vị đại diện VKS bác bỏ khi cho rằng tòa chỉ căn cứ quyết định phân công điều tra viên ban đầu và kiểm sát viên ban đầu. Trong hồ sơ vụ án chỉ có ba quyết định về tố tụng, quyết định thứ nhất phân công phó thủ trưởng cơ quan điều tra chỉ đạo điều tra; thứ hai là phân công điều tra viên điều tra vụ án và kiểm soát viên điều tra vụ án về tội cố ý làm trái chứ không có bất cứ quyết định nào về việc phân công phó thủ trưởng cơ quan điều tra chỉ đạo phân công điều tra viên điều tra vụ án, phân công kiểm sát viên điều tra vụ án về tội danh lập quỹ trái phép.

Về vấn đề này, chủ tọa HĐXX cho rằng vụ án này không cần thiết triệu tập giám định viên tài chính.

**Kêu oan**

Cũng trong phần tranh luận tại tòa, luật sư Nguyễn Đăng Trừng gửi một thông điệp đến HĐXX: "Nếu hôm nay tòa tuyên bà Trần Ngọc Sương có tội thì chúng ta đã "nã pháo" vào một quá khứ anh hùng mà chúng ta đã tôn vinh".

Theo luật sư Nguyễn Đăng Trừng, từ việc phát triển nguồn quỹ công ban đầu, giám đốc Ba Sương với nhiều hoạt động thương mại đã đem lại nguồn lợi trên 192 triệu USD cho nông trường.

Và vì nông trường là đơn vị quốc doanh, theo quy định còn được phép trích 3% trên tổng số 192 triệu USD nói trên sử dụng vào công tác đối ngoại, chi hoa hồng thì số tiền sẽ trên 5 triệu USD, lớn hơn gấp nhiều lần so với số tiền quỹ ban đầu của nông trường. Như vậy bà Ba Sương là người có công chứ không phải là người có tội.

Trong lời nói cuối cùng trước khi tòa nghị án, bị cáo Trần Ngọc Sương khẳng định: "Nếu tòa tuyên có tội thì tôi sẽ tiếp tục kháng cáo, kêu oan!". Sau hơn ba giờ nghị án, lúc 15g cùng ngày, mặc dù bị cáo Trần Ngọc Sương vắng mặt vì lý do sức khỏe, chủ tọa Nguyễn Văn Trinh thay mặt HĐXX vẫn tuyên án.

Theo đó, tòa bác bỏ hầu hết những phân tích lập luận pháp lý của các luật sư khi cho rằng trong vụ án này, bị cáo Trần Ngọc Sương giữ vai trò chủ mưu lập quỹ trái phép; bị cáo Nhung với vai trò là phó giám đốc được bị cáo Sương giao quyền trực tiếp điều hành quỹ trái phép; bị cáo Hưng giữ vai trò kế toán trưởng biết rất rõ về chế độ kế toán và tài chính của nông trường là doanh nghiệp 100% vốn nhà nước, mỗi chữ ký của bị cáo không thể thiếu trong các báo cáo tài chính, báo cáo thuế, bị cáo đã chấp nhận để ngoài sổ sách tài chính số tiền lên đến hơn 9 tỉ đồng không báo cáo với đoàn thanh tra của UBND TP Cần Thơ mà còn chủ động đối phó.

Vì vậy tòa tuyên buộc y án sơ thẩm, buộc bị cáo Trần Ngọc Sương mức hình phạt 8 năm tù và buộc phải bồi thường số tiền 4,3 tỉ đồng về tội lập quỹ trái phép, bị cáo Đặng Thế Quốc Hưng y án 4 năm tù, riêng bị cáo Nhung được tuyên buộc 5 năm tù (giảm 1 năm so với án sơ thẩm), còn Nguyễn Văn Sơn 2 năm tù (giảm 1 năm so với án sơ thẩm).

## Kiến nghị

**Công bố hai đơn kiến nghị:** Trong phần tranh luận tại tòa sáng 19/11/2009, luật sư Nguyễn Trường Thành (bào chữa cho bị cáo Trần Ngọc Sương) đã công bố cùng lúc hai đơn kiến nghị của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam do phó chủ tịch kiêm tổng thư ký Vũ Trọng Kim ký gửi bộ trưởng Bộ Công an, viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, chánh án TAND tối cao và đơn của tập thể 110 nông trường viên NTSH gửi lãnh đạo và các cơ quan tố tụng TP Cần Thơ.

Theo đó, văn bản do ông Vũ Trọng Kim ký nêu rõ: "Ban thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam nhận được đơn kêu oan của bà Trần Ngọc Sương - nguyên giám đốc NTSH. Bà là bị cáo trong vụ án về lập quỹ trái phép tại NTSH mà phiên tòa sơ thẩm ngày 15-8-2009 của TAND huyện Cờ Đỏ, TP Cần Thơ đã tuyên phạt mức án 8 năm tù giam. Ngoài ra, chúng tôi nhận được một số ý kiến của các đồng chí nguyên là lãnh đạo Đảng, Nhà nước, MTTQ Việt Nam đề nghị Ban thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam có ý kiến về vụ án này.

Sau khi nghiên cứu, ban thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam nhận thấy: Sự việc xảy ra ở NTSH vừa qua là hết sức đáng tiếc, thu hút sự quan tâm của dư luận bởi nhiều năm qua NTSH là một trong những đơn vị tiêu biểu của nông trường quốc doanh cả nước. Chính vì thế NTSH đã hai lần được Nhà nước tặng danh hiệu Anh hùng lao động. Cá nhân bà Trần Ngọc Sương có nhiều đóng góp cho sự phát triển của nông trường cũng như sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, được Nhà nước phong tặng danh hiệu Anh hùng lao động. Bà Sương hiện đang là ủy viên đoàn chủ tịch Ủy ban MTTQ Việt Nam (khóa VI).

Vì những lẽ trên, ban thường trực Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam đề nghị các đồng chí chỉ đạo công tác điều tra, truy tố, xét xử cần hết sức thận trọng, khách quan, chính xác, tránh oan người vô tội. Quá trình xử lý vụ việc cũng cần tính đến sự chuyển đổi cơ chế quản lý kinh tế trong giai đoạn hiện nay; nhiều quy định có thể không sát hợp với sự vận hành của một nông trường quốc doanh.

Mặt khác, quá trình xử lý cũng cần cân nhắc thận trọng đến hiệu ứng của dư luận đối với kết quả bản án; nhân thân cũng như những đóng góp của cá nhân bà Trần Ngọc Sương đối với sự phát triển của đất nước, của ngành nông nghiệp thời gian qua".

Trong khi đó, một lá đơn do 110 nông trường viên ký tên "xin ở tù thay" viết ngày 14-11-2009 được gửi tới lãnh đạo TP và các cơ quan tố tụng TP Cần Thơ có đoạn: "Chúng tôi là những nông trường viên sống trong NTSH, có mặt từ những năm mới thành lập đến nay, ít nhất cũng từ 15 đến gần 30 năm. Chúng tôi nhớ ngày mới vào nông trường chỉ có đôi bàn tay trắng. Nay nhờ công ơn bác Năm, cô Ba và tập thể cán bộ nhân viên nông trường mà chúng tôi có của ăn của để: nhà có máy cày, máy xới, máy bơm nước, tivi, tủ lạnh, xe gắn máy... Về việc học hành thì con cháu chúng tôi được nông trường lo chu đáo từ mẫu giáo lên đến đại học".

"Chúng tôi cảm thấy rất đau xót và băn khoăn lắm, vì tại sao pháp luật quá khắt khe đối xử thẳng tay với cô Ba Sương, một con người ốm yếu, lớn tuổi lại đang lâm bệnh gần hai năm nay... Chúng tôi xin ở tù thay cô Ba, nếu quan tòa quyết đưa cô Ba Sương vào tù" - những nông trường viên trăn trở viết trong đơn.

TT, **27/11/2009: Bà Ba Sương có thể được hoãn thi hành án**

Trao đổi với báo chí sáng 26/11/2009, ông Trương Hòa Bình - chánh án TAND tối cao - cho biết các cơ quan chức năng trung ương, trong đó có TAND tối cao, sẽ xem xét vụ án "lập quỹ trái phép ở Nông trường Sông Hậu" một cách cẩn trọng, đúng trình tự pháp luật.

Ông Bình khẳng định các cơ quan tư pháp trung ương theo dõi rất sát vụ án với tinh thần khách quan, dứt khoát không bàng quan, vô cảm.

Riêng khả năng hoãn thi hành bản án phúc thẩm (theo quy định là án có hiệu lực ngay) đối với bà Trần Ngọc Sương (Ba Sương), ông Bình cho rằng khi nhận được đơn của bà Sương, cơ quan chức năng sẽ xem xét. "Trường hợp bà Ba Sương đang bệnh nặng, không đủ sức khỏe đảm bảo việc thi hành án thì đó là lý do chính đáng để giải quyết cho bà được hoãn thi hành án. Điều này đã được pháp luật quy định" - ông Bình nói.

Viện trưởng Viện KSND tối cao Trần Quốc Vượng cũng cho hay ngay từ khi có dư luận xung quanh vụ án "lập quỹ trái phép ở Nông trường Sông Hậu", ông đã chỉ đạo tập trung các bài báo, ý kiến của các luật sư, của mọi người và yêu cầu rút hồ sơ vụ này để nghiên cứu.

Về việc luật sư Nguyễn Đăng Trừng cho rằng đây là quỹ công đoàn thành lập từ năm 1979 khi nông trường mới thành lập, ông Vượng nói: "Sơ thẩm rồi, phúc thẩm rồi, bây giờ theo thẩm quyền của Viện KSND tối cao, chúng tôi sẽ nghiên cứu hồ sơ". Ông Vượng khẳng định nếu có cơ sở để kháng nghị thì ông sẽ kháng nghị.

Trong khi đó, cũng hôm qua, chánh án TAND TP Cần Thơ Nguyễn Thanh Thiên nói: "Có lẽ chị Ba Sương sẽ có đơn xin hoãn việc thi hành án và chúng tôi cũng sẵn sàng cho hoãn thi hành án. Theo các thông tin qua báo chí, chúng tôi chắc rằng TAND tối cao phải xem xét lại vụ án này". Chánh án Nguyễn Thanh Thiên cũng cho biết đến nay TAND TP Cần Thơ vẫn chưa nhận được văn bản nào của chánh án TAND tối cao Trương Hòa Bình về việc hoãn thi hành án đối với bà Ba Sương.

Chiều cùng ngày, luật sư Nguyễn Trường Thành - người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bà Ba Sương - cho biết bà Ba Sương vừa nhận được bản án và đã làm đơn đề nghị xem xét hoãn thi hành án

trong thời gian một năm. Lý do là bà Ba Sương đang còn khiếu nại theo trình tự giám đốc thẩm và sức khỏe của bà cũng không đảm bảo thi hành bản án.

**PL TP HCM, 26/11/2009: Vụ Nông trường Sông Hậu: Pháp luật và sự "thỏa đáng"**

Dư luận băn khoăn, nhiều ý kiến không đồng tình với việc xử lý của tòa án trong vụ án Nông trường Sông Hậu nhưng pháp luật và tình cảm là hai khía cạnh không phải bao giờ cũng đồng nhất với nhau.

Dư luận hiện đang rộ lên nhiều ý kiến bày tỏ sự không đồng tình với việc kết tội bà Trần Ngọc Sương trong vụ án "lập quỹ trái phép" tại Nông trường Sông Hậu. Nhìn lại những đóng góp của bà Sương và cha bà trước đó trong việc gầy dựng, phát triển cơ ngơi của nông trường, hình thành một hình mẫu phát triển kinh tế nông nghiệp, nhiều ý kiến băn khoăn liệu có cần thiết và có nên đưa bà Sương ra tòa kết án như thế không. Sai phạm của bà Sương (nếu có) liệu có đến mức phải dùng biện pháp hình sự? Mức án tám năm tù và số tiền phải bồi thường hơn bốn tỉ đồng mà tòa tuyên đã thỏa đáng?

Có công thì thưởng, có tội thì trừng. Không ai phủ nhận điều đó. Tòa án chắc chắn không phải không có những căn cứ, lý lẽ để đưa ra phán quyết dựa vào quy định cụ thể của pháp luật. Nhưng ở đây thử nhìn rộng hơn ra ngoài bản án để lý giải nguyên nhân của những băn khoăn từ dư luận.

**Nguồn gốc "quỹ trái phép"**

Bản án xác định "quỹ trái phép" ở Nông trường Sông Hậu hình thành từ năm 1994 khi ông Trần Ngọc Hoằng (Anh hùng Lao động, cha của bà Sương - PV) còn làm giám đốc. Sau này, bà Sương tiếp tục duy trì quỹ này.

Theo bà Sương, quỹ trên là quỹ đời sống. Vào thời điểm thành lập, nó là quỹ hợp pháp nhằm cải thiện và nâng cao đời sống của nông trường viên, trợ cấp khó khăn cho họ. Để có nguồn thu cho quỹ, ông Năm Hoằng đã chủ trương cho nông trường tận dụng mương, đìa nuôi cá, đất không thể trồng lúa để trồng bạch đàn, tận dụng bờ liếp trồng nấm mèo, nấm rơm, tận dụng mặt nước ngoài diện tích sản xuất thả chà (cành cây) để nuôi thủy sản theo lối quảng canh. Khi thu hoạch, gỗ chính phẩm của cây bạch đàn thì làm ván đóng bàn ghế, gỗ làm nhà là nguồn thu cho nông trường, các phế phẩm, cành ngọn nông trường viên tận thu bán củi, đưa vào quỹ đời sống...

**4,3 tỉ đồng chi vào việc gì?**

Từ năm 2000 đến 2007 (thời gian bà Sương tiếp quản và duy trì quỹ), tổng thu cho quỹ đời sống nói trên là 9,1 tỉ đồng. Trong đó có 4,7 tỉ đồng cơ quan tố tụng cho rằng chi phí hợp pháp nên không đề cập, còn 4,3 tỉ đồng cơ quan tố tụng cho rằng đã thu chi sai nên buộc bà Sương hoàn trả.

Trong số tiền 4,3 tỉ đồng này, theo bà Sương, đã chi cho các cán bộ, nhân viên nông trường đi công tác, xúc tiến thương mại trong và ngoài nước hơn 2,5 tỉ đồng. Bà Sương cho biết mình không trực tiếp duyệt chi công tác phí cho bản thân và nhân viên từ nguồn quỹ mà chỉ "xác nhận công tác" và công đoàn coi xác nhận này là cơ sở để xem xét chi tiền. Bản án buộc bà Sương bồi thường toàn bộ khoản chi thiếu chứng từ mà không đề cập đến việc làm rõ thực tế có hay không việc chi các khoản công tác phí này.

Liên quan đến cá nhân bà Sương có hai khoản chi: Năm 2003, bà Sương được UBND TP Cần Thơ bán hóa giá một căn nhà trị giá 280 triệu đồng nhưng bà không có tiền để mua. Ban chấp hành Công đoàn nông trường quyết định xuất quỹ đời sống mua cho bà Sương căn nhà này. Việc chi này bị kết luận là trái phép và buộc bà Sương phải hoàn trả.

Ngoài ra, trong suốt bảy năm từ 2001 đến 2007, Công đoàn nông trường đã nhiều lần mua quà tặng nhân dịp sinh nhật bà Ba Sương. Trong số quà tặng này có ba sổ tiết kiệm, tổng giá trị hơn 200 triệu đồng, bị kết luận là chi sai và buộc hoàn trả.

Tòa áp dụng khoản 4 Điều 166 Bộ luật Hình sự (có xem xét các tình tiết giảm nhẹ như thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có thành tích xuất sắc trong sản xuất, chiến đấu, học tập hoặc công tác) để xử bà Ba Sương tám năm tù.

**Vì sao dư luận không đồng tình?**

Bản án trên bị dư luận phản ứng. Vì sao?

Trước hết, xét mục đích của cái gọi là "quỹ trái phép" này. Nếu đúng quỹ này lập ra từ nguồn thu phụ, tận dụng phế phẩm, phụ phẩm, tiết kiệm tư liệu sản xuất; được dùng vào việc trợ cấp khó khăn, nâng cao đời sống người lao động, chi phí đi công tác nhằm xúc tiến thương mại, mở rộng sản xuất kinh doanh góp phần tăng thu cho nông trường thì đây là loại quỹ "tích cực". Nó hoàn toàn khác với các trường hợp lập quỹ đen để chia chác, tư lợi, tư túi.

Ở thời điểm hình thành, quỹ này là một khoản hỗ trợ cần thiết, góp phần động viên cán bộ, nhân viên, người lao động trong lao động, sản xuất, đóng góp vào sự phát triển của nông trường. Sau này, bà Ba Sương và cộng sự hoàn toàn có thể chuyển đổi nguồn quỹ này cho phù hợp với quy định của pháp luật. Nhưng rất tiếc điều đó đã không được thực hiện một cách chu đáo. Bà đã không nhận ra rằng cùng với sự thay đổi của pháp luật, cái quỹ đời sống ngày nào giờ đã thành "trái phép" và "gây hậu quả" đối với trật tự quản lý kinh tế. Vì thế bà được dư luận cảm thông.

Ở đây phải chăng pháp luật còn bất cập, chưa dự liệu để xử lý thỏa đáng một số vấn đề trong bước chuyển đổi về cơ chế kinh tế-tài chính. Không thể phủ nhận trong thời kỳ kinh tế khó khăn, cơ chế còn ràng buộc, "quỹ đời sống" có vai trò của nó. Sau này, việc "mở đường" chuyển đổi, hợp thức nó cũng cần tính đến. Gom vào một giỏ, không phân biệt "quỹ có tác dụng tích cực nhưng trái luật" với loại quỹ tư túi, tư lợi, "ăn gian" nhà nước xem ra chưa thấu lý đạt tình.

Đó là chưa kể trên thực tế, ngay tại Cần Thơ có những vụ vi phạm tương tự nhưng lại không được xử lý quyết liệt. Chính sự thiếu nhất quán trong việc xử lý các vụ sai phạm này càng khiến dư luận không đồng tình với mức án dành cho bà Sương. Sự bức xúc ấy không phải là không có cơ sở.

Ngoài ra về nhân thân, bà Ba Sương cũng như người cha anh hùng của bà đã cống hiến trọn cuộc đời cho xã hội và được xã hội ghi nhận. Về cuối đời, bà cũng chỉ có cuộc sống giản dị như mọi nông trường viên khác. Người ta cho rằng bà là người sống hết mình vì cái chung, có sai phạm thì uốn nắn chứ không đáng, không nên "trừng trị" như vậy.

Tính "thỏa đáng" của bản án đang được dư luận đặt trên bàn cân. Có thể việc kết tội của tòa án là có căn cứ pháp luật nhưng như đã nói, có những điều nằm đằng sau bản án cần được xem xét đến.

**PL TP HCM, 09/12/2009: Đất nông trường Sông Hậu sẽ thành khu công nghiệp?**

Dư luận không chỉ quan tâm đến bản án đã tuyên đối với bà Ba Sương mà còn quan tâm đến tương lai của nông trường, nay là Công ty Nông nghiệp Sông Hậu. Bà Ba Sương nói: "Nếu thành khu công nghiệp thì 3.000 con người sẽ đi đâu, về đâu?".

Về việc này, hai năm trước, vào ngày 25-10-2007, Phó Bí thư Thành ủy Cần Thơ Phạm Thanh Vận đã chủ trì buổi làm việc với Giám đốc Nông trường Sông Hậu Trần Ngọc Sương. Tại buổi làm việc, ông Vận đã thay mặt Thành ủy thông báo:

"Việc Nông trường Sông Hậu, Thường vụ Thành ủy rất cân nhắc, cần phải chuyển đổi cách làm ăn phù hợp với thời kỳ hội nhập... Thường vụ Thành ủy đã quyết định sắp tới đây phải biến tất cả vùng đất này trở thành làm ăn lớn, là khu công nghiệp thương mại dịch vụ, xóa những dấu tích nông nghiệp trước đây theo mô hình mới, phải trở thành là đất đô thị. Thành ủy đã xin ý kiến Chính phủ chuyển đổi toàn bộ đất của cả hai nông trường (Sông Hậu và Cờ Đỏ, tổng cộng hơn 12.000 ha - PV) để thành lập khu đô thị mới. Trong đó có cả sân bay, đường cao tốc, sân golf... Hiện đang có các nhà đầu tư của Mỹ, Hàn Quốc và một số nhà đầu tư lớn khác xin vào đầu tư. Thường vụ Thành ủy đang chọn lựa xin ý kiến rà soát năng lực của các nhà đầu tư. Sẽ giao đất hai nông trường Sông Hậu và Cờ Đỏ cho các nhà đầu tư theo kiểu đầu tư từ đầu tới cuối, kể cả đầu tư, khai thác, thiết kế... Đây là hướng tương lai mà Thường vụ Thành ủy đang giải quyết".

Tại buổi làm việc này, bà Ba Sương trình bày rằng mô hình Nông trường Sông Hậu không chỉ là của địa phương Cần Thơ mà là thành quả của cải tạo xã hội chủ nghĩa. Bà nói:

"Đây là mô hình duy nhất còn lại về sản xuất nông nghiệp định hướng xã hội chủ nghĩa theo cơ chế thị trường. Về cá nhân tôi, suốt quá trình thanh tra không thể tìm ra tôi có tư túi một đồng nào. Các đồng chí cho là tôi đã lạc hậu nên không giữ vị trí giám đốc nông trường nữa. Tôi cũng đã chuẩn bị giao nông trường cho những người mà tôi đã đào tạo nhiều năm qua. Các đồng chí định giao người khác, liệu những người này có xem nông trường như máu thịt để gắn bó với nó?".

Bà Sương bày tỏ băn khoăn rằng nếu giao nông trường làm khu công nghiệp thì hơn 3.000 người dân đi đâu, sống ra sao trong khi Nông trường Sông Hậu là vùng lúa năng suất cao, hạ tầng sản xuất nông nghiệp, văn hóa-xã hội đã được đầu tư hoàn thiện.

**TP 18/11/2009: Vụ án quỹ đen" ở Nông trường Sông Hậu: Đâu là 'ngọn nguồn lạch sông'?**

*Ngày 19/11/2009, dự kiến TAND TP Cần Thơ sẽ xử phúc thẩm vụ án Lập quỹ trái phép ở Nông trường Sông Hậu. Theo đơn kháng cáo của bà Trần Ngọc Sương, hội đồng xét xử án sơ thẩm có hai Biên bản nghị án, một biên bản lập vào ngày khai mạc.*

Ngày 20/3/2008, Văn phòng Thành ủy Cần Thơ có *Thông báo kết luận của đồng chí Phạm Thanh Vận, Phó Bí thư thường trực Thành ủy tại cuộc họp ngày 18/3/2008*. Đây là cuộc họp Thường trực Thành ủy nghe

Thanh tra TP Cần Thơ báo cáo xin ý kiến chuyển một số nội dung kết luận thanh tra Nông trường Sông Hậu sang cơ quan điều tra.

Thông báo viết: "Sau khi xin ý kiến đồng chí Bí thư Thành ủy, đồng chí Phạm Thanh Vận kết luận: (...) Trước mắt khởi tố vụ án về *tội cố ý làm trái gây hậu quả nghiêm trọng*".

Ngày 25/3/2008, UBND TP Cần Thơ có công văn chỉ đạo Công an TP "trước mắt khởi tố vụ án về tội cố ý làm trái gây hậu quả nghiêm trọng". Hồ sơ thanh tra được chuyển cho công an và ngày 9/4/2008, Công an TP Cần Thơ có "Quyết định khởi tố vụ án hình sự *Cố ý làm trái quy định của Nhà nước về quản lý kinh tế gây hậu quả đặc biệt nghiêm trọng*".

Định danh là vậy, nhưng đến khi có kết luận điều tra ngày 22/1/2009, CQĐT "chưa tập hợp được đầy đủ tài liệu, chứng từ xác định thiệt hại cụ thể là bao nhiêu để xử lý", nên chỉ đề nghị truy tố hành vi *Lập quỹ trái phép*.

**Tội danh mới này được phát hiện và kết luận như thế nào?**

Quá trình điều tra, CQĐT phát hiện *Quỹ công đoàn*, và ngày 16/6/2008 có quyết định trưng cầu Sở Tài chính TP Cần Thơ giám định. Ngày 3/7/2008, Kết luận *giám định tài chính* khẳng định, việc gây quỹ công đoàn dưới thời giám đốc Trần Ngọc Sương "là hành vi lập quỹ trái phép". Ngày 21/1/2009, CQĐT có kết luận và đề nghị truy tố hành vi *Lập quỹ trái phép*.

Nhiều chuyên gia pháp luật theo dõi vụ án nhận định: Lẽ ra, giám định tài chính chỉ xác định việc thu chi quỹ đúng hay sai, không nên lấn sân cơ quan tố tụng kết luận hành vi tội phạm. Thực tế trong vụ án này, dường như tội danh được xác định trước điều tra, bởi cơ quan không phải cơ quan tiến hành tố tụng.

**Dích dắc khu đô thị mới**

Ngày 25/10/2007, Thường trực Thành ủy Cần thơ làm việc với bà Sương; chủ trì buổi làm việc, Phó Bí thư Phạm Thanh Vận nói (lược trích băng ghi âm): Thành phố đang làm việc với Chính phủ, chuyển đổi toàn bộ khu vực hai nông trường này (Nông trường Sông Hậu và Nông trường Cờ Đỏ - SN) thành khu đô thị mới Nam Sông Hậu. Có sân bay, đường cao tốc, sân golf và các thứ hướng làm ăn lớn. Tinh thần là có các nhà đầu tư của Mỹ, Hàn Quốc và một số nữa, hiện đang rà soát năng lực ra sao, đang tính kiểu giao từ đầu đến cuối, cả thiết kế, đầu tư, khai thác.

Phó Bí thư Phạm Thanh Vận yêu cầu bà Sương nghỉ hưu. Bà Sương lại đề nghị tại chức thêm một năm nữa để giải quyết những việc do thanh tra đặt ra và làm lễ kỷ niệm 30 năm thành lập Nông trường.
Về dự tính khu đô thị này, cố Thủ tướng Võ Văn Kiệt lúc còn sống có thư gửi Thường vụ Thành ủy TP Cần Thơ, để phản đối. Thư đề ngày 8/5/2008, có đoạn: "Thành ủy, UBND chủ trương thu hồi 4.000 ha đất của Nông trường Sông Hậu và 1.000 ha của Nông trường Cờ Đỏ để quy hoạch xây dựng khu công nghiệp. Tôi hoàn toàn không tán thành chủ trương này vì xét về hiệu quả kinh tế, đây là vùng lúa năng suất cao, hạ tầng kỹ thuật nông nghiệp đã được đầu tư bài bản, hoàn chỉnh".

Văn bản phát trong cuộc họp báo đầu tháng 10/2009 của UBND TP Cần Thơ viết: "Tính chất khu đô thị mới: Là trung tâm mới của TP Cần Thơ về hành chính, dịch vụ thương mại, công nghiệp, nông nghiệp chất lượng cao và dân cư". Tuy nhiên, tại cuộc họp báo trưa 13/11/2009, sau khi kết thúc *Diễn đàn Biến đổi khí hậu ĐBSCL lần thứ nhất*, PV *Tiền Phong* hỏi Bí thư Thành ủy Cần Thơ Nguyễn Tấn Quyên: Có nên điều chỉnh lại quy hoạch, vì vùng dự tính khu đô thị mới là vùng trũng, sẽ ngập sâu khi xảy ra biến đổi khí hậu? Bí thư Quyên trả lời: "Trung tâm đô thị mới này chỉ có hai chức năng, một là công nghiệp công nghệ cao, hai là nông nghiệp công nghệ cao".

TP 25/11/2009: **Vụ án Nông trường sông Hậu được chỉ đạo như thế nào?**

TP - Trên báo *Tiền Phong*, Bí thư Thành ủy Cần Thơ có nói: "Thành ủy không có công văn" chỉ đạo án tại NTSH. Tuy nhiên, trong thực tế thì câu chuyện có vẻ hoàn toàn khác.

Bí thư Thành ủy, Chủ tịch HĐND TP Cần Thơ **Nguyễn Tấn Quyên**: "Các cơ quan pháp luật đang làm theo đúng chức năng, các đồng chí cứ yên tâm". Về thông tin có hay không việc Thành ủy có văn bản đề xuất "trước mắt khởi tố vụ án này về tội cố ý làm trái gây hậu quả nghiêm trọng", ông **Quyên** cho biết: "Thành ủy không có công văn như vậy".

Thực tế, Thành ủy Cần Thơ có công văn như vậy. Công văn số 91-TP/VPTU ngày 20/3/2008, do ông Đinh Công Út là Phó chánh Văn phòng ký thay Chánh văn phòng.

Trong *Thông báo kết luận của đồng chí Phạm Thanh Vận, Phó Bí thư Thường trực Thành ủy tại cuộc họp ngày 18/3/2008* có đoạn:

"Sau khi xin ý kiến đồng chí Bí thư Thành ủy, đồng chí Phạm Thanh Vận, Phó Bí thư Thường trực Thành ủy kết luận như sau: (...) Quán triệt quan điểm xử lý của Ban Thường vụ Thành ủy, thống nhất chuyển sang cơ quan điều tra những nội dung vi phạm nguyên tắc quản lý đã được Chính phủ và Ban Chỉ đạo phòng chống tham nhũng của Trung ương cho ý kiến. Trước mắt khởi tố vụ án về tội cố ý làm trái gây hậu quả nghiêm trọng".

Công văn trên được khẳng định lại bằng Công văn số 1575/UBND-NC ngày 25/3/2008 của UBND TP Cần Thơ do Phó Chủ tịch Nguyễn Thanh Sơn ký thay Chủ tịch.

Công văn này viết: "Thực hiện ý kiến kết luận của Thường trực Thành ủy tại Thông báo số 91-TB/VPTU ngày 20/3/2008 của Văn phòng Thành ủy về việc chuyển hồ sơ sang cảnh sát điều tra về kết luận thanh tra tại NTSH, Chủ tịch UBND thành phố có ý kiến chỉ đạo như sau:

(...) Giao Công an thành phố, sau khi Thanh tra thành phố chuyển một số nội dung sai phạm của NTSH sang Cảnh sát điều tra thì tổ chức họp báo, để công khai với báo chí (...) Trước mắt khởi tố vụ án về tội cố ý làm trái gây hậu quả nghiêm trọng". Công văn này được gửi Thanh tra và Công an TP Cần Thơ để tổ chức thực hiện.

Ngày 7/4/2008, hồ sơ được bàn giao từ thanh tra sang cơ quan điều tra. Ngày 9/4/2008, Thủ trưởng Cơ quan CSĐT Công an TP Cần Thơ, đại tá Lê Việt Hùng ký Quyết định Khởi tố vụ án hình sự Cố ý làm trái quy định của Nhà nước về quản lý kinh tế gây hậu quả đặc biệt nghiêm trọng.

Về quá trình khởi tố trên, ngày 8/5/2008, cố Thủ tướng Võ Văn Kiệt gửi thư cho Thường vụ Thành ủy TP Cần Thơ, có đoạn:

"Tôi được biết, cơ quan cảnh sát điều tra khởi tố vụ án xuất phát từ Thông báo kết luận của Phó Bí thư Thường trực Thành ủy tại cuộc họp ngày 18/3/2008, trong đó có chỉ đạo trực tiếp việc khởi tố vụ án, đồng thời cũng nêu rõ tội danh làm cơ sở khởi tố. Tôi không lầm thì thông thường việc này phải do cơ quan điều tra hoặc VKS tiến hành. Tôi không rõ có những lý do gì bên trong để các đồng chí giải thích cho việc này: cơ quan Đảng chỉ đạo cơ quan điều tra khởi tố án". (Tác giả: **Sáu Nghệ)**

## VKSNDTC kháng nghị

**TP 08/04/2010:** Ngày 6-4/2010, Phó Viện trưởng Viện KSNDTC Lê Hữu Thể đã ký Quyết định "Kháng nghị bản án hình sự phúc thẩm số 137/2009/HSPT ngày 19-11-2009 của TAND TP Cần Thơ và bản án hình sự sơ thẩm số 25/2009/HSST ngày 11 đến 15-8-2009 của TAND huyện Cờ Đỏ, TP Cần Thơ. Đề nghị Toà hình sự TANDTC xét xử giám đốc thẩm huỷ các bản án hình sự nêu trên để điều tra lại theo thủ tục chung".

Quyết định kháng nghị có 9 trang, chủ yếu phân tích các tình tiết của vụ án nhằm đi đến nhận định "tất cả các sai lầm, thiếu sót của tòa án cấp sơ thẩm và tòa án cấp phúc thẩm là nghiêm trọng".

Bản án hình sự sơ thẩm và phúc thẩm đều buộc bà Trần Ngọc Sương và 4 người khác vào tội "lập quỹ trái phép"gây hậu quả đặc biệt nghiêm trọng" qua đó đã kết án bà Sương 8 năm tù giam, buộc bồi thường 4,3 tỷ đồng. 4 người khác cũng bị kết án từ 18 tháng tù treo đến 6 năm tù giam. Đặc biệt, bản án sơ thẩm còn quyết định khởi tố bà Sương thêm tội "tham ô"…
Kháng nghị của Viện KSNDTC cho rằng, hai bản án hình sự, về nội dung "một số khoản thu đưa vào quỹ chưa đủ cơ sở để xác định là trái phép". Đó là khoản thu hơn 2,6 tỉ đồng bán 4 lô đất; hơn 2,2 tỉ đồng vay của các cá nhân.

Viện KSNDTC cho rằng 4 lô đất do cựu GĐ Nông trường Trần Ngọc Hoằng dùng hơn 245 triệu đồng tiền quỹ trái phép mua trước thời GĐ Sương, nên quy trách nhiệm đưa số tiền này vào quỹ trái phép cho bà Sương là "chưa có căn cứ".

Viện KSNDTC cũng nhận định nhiều khoản chi "chưa đủ cơ sở để xác định là thiệt hại và buộc các bị cáo phải bồi thường".

Đó là khoản chi công tác phí trong và ngoài nước hơn 2,2 tỉ đồng "không có tài liệu nào xác định số lượng, tính chất, nhu cầu và mục đích của chuyến công tác, số người đi công tác, các chi phí qui định và chi phí cần thiết.

Vì vậy, buộc bà Sương phải hoàn trả toàn bộ số tiền tạm ứng đi công tác mà không điều tra, xem xét đến các vấn đề nêu trên, là chưa chính xác và hợp lý".

Đối với khoản chi cho đoàn kiểm toán năm 2004 là 233 triệu đồng, Viện KSNDTC đánh giá "chưa điều tra xác minh", buộc bà Sương bồi thường "là chưa đủ cơ sở".

Đối với khoản chi lấp âm quỹ ngân sách hơn 1 tỉ đồng, "chưa điều tra làm rõ", buộc bà Sương bồi thường cũng "chưa có đủ cơ sở".

Đối với khoản tiền mua quà và chi lương kiêm nhiệm hơn 129 triệu đồng "cần xem xét lại khoản tiền này để quyết định xử lý cho phù hợp, thấu tình, đạt lý".

Đối với khoản tiền chi biếu tặng cho cá nhân, ban ngành địa phương và Trung ương hơn 678 triệu đồng "chưa điều tra xác minh cụ thể cá nhân, đơn vị nhận tiền để xác định việc chi biếu tặng này có thực chi hay không để thu hồi" nên buộc bà Sương "phải bồi thường toàn bộ là chưa có cơ sở".

Về thủ tục, Quyết định kháng nghị nêu "kiểm sát viên Viện KSND huyện Cờ Đỏ đề nghị tách khoản tiền 301.073.333 đồng và khoản tiền 850.000.000 đồng mà cáo trạng đã truy tố về tội lập quỹ trái phép để điều tra và xử lý và tội tham ô tài sản "là không đúng qui định của Điều 117 Bộ luật Tố tụng hình sự". Bởi vì "việc tách các hành vi phạm tội chỉ được thực hiện trong giai đoạn điều tra, không được thực hiện trong giai đoạn xét xử".

Tòa án cấp sơ thẩm quyết định một số người phải trả nợ cho Nông trường Sông Hậu và Nông trường Sông Hậu phải trả nợ cho một số người "là không đúng qui định của pháp luật. Vì đây là các giao dịch dân sự, nếu có tranh chấp về nghĩa vụ trả nợ thì sẽ được giải quyết theo qui định của pháp luật tố tụng dân sự" (nhận định của Viện KSNDTC).

**TP 09/04/2010:** "Vụ án Nông trường Sông Hậu không phải của Cần Thơ. Vụ án này, Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng Trung ương cho rằng là một trong 17 vụ tham nhũng nghiêm trọng, cần tập trung giải quyết..." - Phó Bí thư Thành ủy Cần Thơ trả lời báo giới.

Sáng 08/04/2010, Thành phố Cần Thơ họp báo định kỳ. (Tác giả: **Sáu Nghệ** ghi):

**PV *Tiền Phong* hỏi,** *vụ án Nông trường Sông Hậu được lãnh đạo Cần Thơ xác định là vụ án tham nhũng nghiêm trọng, tại sao lại phân công điều tra viên chính là người chưa tốt nghiệp THPT, để bây giờ Viện KSNDTC đánh giá là có nhiều sai lầm, thiếu sót nghiêm trọng?*

**Phó Bí thư Thành ủy Cần Thơ Phạm Thanh Vận hỏi lại:** Người nào chưa tốt nghiệp THPT?

*Thưa ông, đó là thượng tá Lê Hoàng Bé ở Cơ quan CSĐT Công an TP Cần Thơ. Theo chúng tôi biết, hiện ông Bé đang ôn thi tốt nghiệp THPT. Nhưng Quyết định phân công điều tra viên điều tra vụ án hình sự, do Thủ trưởng Cơ quan CSĐT Công an Cần Thơ, đại tá Lê Viết Hùng, ký ngày 17-4-2008, ông Bé được phân công là "Điều tra viên chính".*

Vụ án Nông trường Sông Hậu không phải của Cần Thơ. Vụ án này, Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng Trung ương cho rằng là một trong 17 vụ tham nhũng nghiêm trọng, cần tập trung giải quyết.

Khâu điều tra, luôn có sự kết hợp, chỉ đạo xuyên suốt của Bộ Công an. Các cơ quan nội chính kết hợp rất chặt chẽ. Quá trình làm có dư luận khác nhau. Viện KSNDTC kháng nghị là bình thường thôi, quyền của cơ quan cấp trên.

***PV Đại Đoàn Kết**: Quan điểm của lãnh đạo TP Cần Thơ về vụ án Nông trường Sông Hậu như thế nào khi cả 2 bản án vừa bị Viện KSNDTC kháng nghị đề nghị hủy?*

Chúng tôi chưa nhận được văn bản chính thức của Viện KSNDTC, chỉ mới biết qua thông tin của báo chí. Có khi bản chất vấn đề đúng nhưng trình tự thủ tục không đúng nên bị kháng nghị.

Chúng tôi cũng đang đề nghị Ban Tuyên giáo Trung ương chỉ đạo định hướng dư luận về vụ Nông trường Sông Hậu.

**TANDTC: Tuyên hủy bản án hình sự phúc thẩm:**

**TT 02/06/2010**: Phó chánh án thường trực TAND tối cao Đặng Quang Phương xác nhận với *Tuổi Trẻ*: Tòa hình sự TAND tối cao đã mở phiên giám đốc thẩm vào ngày 27-5 để xem xét vụ án "lập quỹ trái phép" xảy ra tại Nông trường Sông Hậu (Cần Thơ).

Ông Phương cho biết hội đồng giám đốc thẩm Tòa hình sự TAND tối cao nhất trí với kháng nghị của viện trưởng Viện KSND tối cao, tuyên hủy bản án hình sự phúc thẩm ngày 19-11-2009 của TAND TP Cần Thơ và bản án hình sự sơ thẩm ngày 11 đến 15-8-2009 của TAND huyện Cờ Đỏ (Cần Thơ) xét xử bà Trần Ngọc Sương (nguyên giám đốc Nông trường sông Hậu) về tội "lập quỹ trái phép".

Như vậy vụ án trên sẽ được điều tra lại từ đầu. Lý do hủy bản án sơ thẩm và phúc thẩm - theo ông Phương - là hai tòa án trên có nhiều sai sót trong việc xét xử vụ án. Theo quy định, trong vòng bảy ngày sau phiên giám đốc thẩm, hội đồng thẩm phán Tòa hình sự TAND tối cao sẽ ban hành văn bản quyết định giám đốc thẩm. Hồ sơ vụ án theo quy trình sẽ được chuyển về Viện KSND TP Cần Thơ và Viện KSND huyện Cờ Đỏ để chuyển tới cơ quan điều tra thực hiện điều tra lại từ đầu vụ án này.

**ĐĐK 10/09/2011**: Theo báo Đại Đoàn Kết, tiếp theo công văn số 1594 của Ban Thường trực UBTƯ MTTQ Việt Nam gửi Viện trưởng VKSND tối cao, Chánh án TAND tối cao kiến nghị xem xét lại tội danh "Lập quỹ trái phép" đối với bà Trần Ngọc Sương, ngày 5-9-2011, Đảng Đoàn MTTQ Việt Nam đã có công văn số 81 gửi Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng trình bày quan điểm về vụ án Nông trường Sông Hậu, theo đó MTTQVN cho rằng không cần thiết phải xử lý vụ việc bà Ba Sương bằng pháp luật hình sự.